

## CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG LAI CHÂU

Ngành: Sư phạm Giáo dục thể chất

Thời gian đào tạo: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Địa điểm đặt lớp: Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu

### 1. Phòng học thực hành và các loại thiết bị, máy móc hiện có

TT	Tên loại	Đơn vị tính	Số lượng/Diện tích	Ghi chú
1	Phòng học lý thuyết	Phòng	42	Diện tích mỗi phòng 82,14 m <sup>2</sup> Mỗi phòng chứa được 40 sv
2	Phòng máy tính	Phòng	03	Số lượng máy tính mỗi phòng: 40 máy Diện tích mỗi phòng 100 m <sup>2</sup>
3	Phòng/xưởng thực hành	Phòng	01	Diện tích 3460
4	Phòng thí nghiệm	Phòng	02	Diện tích mỗi phòng 80m <sup>2</sup>

### 2. Cơ sở thực hành, thực tập

TT	Cơ sở thực hành - thực tập	Đơn vị tính	Số lượng/Diện tích	Ghi chú
1	Cơ sở 2	01	10.000.000m <sup>2</sup>	
2	Sân bóng	01	2500 m <sup>2</sup>	
3	Nhà đa năng	01	1500 m <sup>2</sup>	

### 3. Thư viện và học liệu

- Diện tích: 381,22m<sup>2</sup>

- Số lượng đầu sách: 14.740 đầu sách với 2.589 cuốn sách, giáo trình, tài liệu tham khảo.

Trong đó có:

+ 2.500 đầu sách với 1.500 cuốn sách phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu, tham khảo của ngành Sư phạm Giáo dục thể chất.

### 4. Phòng nghỉ giảng viên: 02 phòng

5. Phòng sinh hoạt chung của sinh viên: 02 phòng

6. Các điều kiện khác

- Khu kí túc xá sinh viên của tỉnh với 04 dãy nhà hiện đại, khép kín với 61 phòng có diện tích 3.760 m<sup>2</sup> với sức chứa 600 sinh viên.

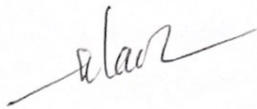
- Hội trường: 500 chỗ.

- Khu thể thao phục vụ các môn học GDTC và GDQP an ninh.

- Nhà ăn, sân chơi đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và vui chơi của người học.

Lai Châu, ngày      tháng      năm 2020

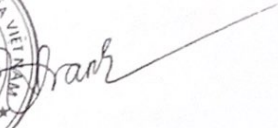
Người lập biểu



Nguyễn Thị Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



  
Lê Thị Hà Giang

HỒ  
TR  
AC  
ON  
LA  
TINH



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**KIỂM TRA THỰC TẾ CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ**  
**GIẢNG VIÊN, TRANG THIẾT BỊ, THƯ VIỆN**

Hôm nay, vào lúc 14 giờ ngày 06 tháng 08 năm 2020, tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu. Đoàn công tác của Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội đã kiểm tra thực tế các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu trong hồ sơ liên kết đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ Đại học chuyên ngành Giáo dục thể chất tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu, cụ thể như sau:

**I. THÀNH PHẦN LÀM VIỆC**

**1. Đoàn công tác của Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao**

- |                         |                                 |
|-------------------------|---------------------------------|
| - Ông Nguyễn Duy Quyết  | - Chức vụ: Hiệu trưởng          |
| - Ông Hướng Xuân Nguyên | - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng      |
| - Ông Nguyễn Mạnh Toàn  | - Chức vụ: Trưởng phòng Đào tạo |

**2. Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu**

- |                        |                                 |
|------------------------|---------------------------------|
| - Bà Lương Thị Tuyền   | - Chức vụ: Hiệu trưởng          |
| - Bà Lê Thị Hà Giang   | - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng      |
| - Ông Nguyễn Ngọc Phúc | - Chức vụ: Trưởng phòng Đào tạo |

**II. NỘI DUNG**

1. Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu báo cáo tóm tắt các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của ngành Giáo dục thể chất trong hồ sơ đăng ký liên kết đào tạo liên thông trình độ đại học.

2. Đoàn kiểm tra thực tế theo các nội dung sau

a) Đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo

Nhà trường có bộ phận chuyên trách quản lý đào tạo, nhân viên thư viện, nhân viên hướng dẫn thực hành đảm bảo chất lượng đào tạo.

b) Phòng học, giảng đường, thư viện, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy.

+ Nhà trường có 01 cơ sở đào tạo, địa chỉ: đường Võ Nguyên Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu

+ Nhà trường có đầy đủ phòng học được trang bị các thiết bị hỗ trợ giảng dạy, có phòng máy tính, phòng thực hành, thực tập.



+ Nhà trường có thư viện truyền thống có sử dụng phần mềm quản lý, có phòng đọc đa phương tiện. Hệ thống máy tính đáp ứng đủ nhu cầu tra cứu.

3. Đoàn kiểm tra thẩm định và xác nhận các điều kiện cụ thể

3.1. Thống kê số lượng phòng học, phòng thực hành

a) Phòng học và các trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

STT	Loại phòng học	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Danh mục trangthieets bị chính hỗ trợ giảng dạy		Trường ĐHSP TDTTHN xác nhận
				Tên thiết bị	Số lượng	
1	Phòng học lý thuyết	42	85	1. Bảng xanh chống lóa	42 cái	
				2. Projector	42 cái	
				3. Screen projection	42 cái	
2	Hội trường	1	460	1. Màn hình LED	1 cái	
				2. Máy tính FPT	01 bộ	
				3. Hệ thống âm thanh, loa đài	01 bộ	
				4. Hệ thống ánh sáng hội trường	01 bộ	
3	Phòng máy tính	05	170	1. Bảng xanh chống lóa	05 cái	
				2. Bàn máy tính + ghế	150 bộ	
				3. Máy vi tính để bàn	150 bộ	
				4. Projector	05 cái	
				5. Screen projection	05 cái	
4	Thư viện	01	1525	1. Chỗ ngồi	300	

CHỦ N  
 UÔNG  
 ĐẢNG  
 G ĐÓN  
 CHÀU  
 LAI CHÀ

b) Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị

STT	Tên phòng thí nghiệm, thực hành, thực tập	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		Trường ĐHSP TDTTHN xác nhận
			Tên thiết bị	Số lượng	
1	Sân bóng đá 7 người	6000	Sân	01 sân	x
3	Sân bóng rổ	1000	Sân	01 sân	x
4	Sân bóng chuyền	2240	Sân	01 sân	x
5	Sân cầu lông		Sân	04 sân	x
7	Sân tập thể dục cơ bản		Sân	02 sân	x
8	Hồ nhảy xa		Hồ	01 hồ	x
10	Sân điền kinh (chạy cự ly ngắn (05 ô chạy), trung bình)		Sân	01 sân	x
11	Nhảy cao		Sân	02 sân	x



12	Nhà đa chức năng TDTT	1068	Nhà	01 nhà	x
13	Nhà tập bóng bàn	300	Bàn tập	03 bộ	x

3.2. Danh sách đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ / chức danh	Công việc quản lý	Đơn vị công tác
1	Lương Thị Tuyền	1971	Thạc sỹ	Hiệu trưởng	Phụ trách chung	Ban Giám hiệu
2	Lê Thị Hà Giang	1979	Tiến sỹ	Phó Hiệu trưởng	Quản lý lĩnh vực liên kết đào tạo	Ban Giám hiệu
3	Nguyễn Ngọc Phúc	1978	Thạc sỹ	Trưởng phòng Đào tạo	Quản lý công tác liên kết đào tạo	phòng Đào tạo
4	Nguyễn Tiến Bằng	1977	Cử nhân	Phó Trưởng khoa KHCB-DTNT	Quản lý chuyên môn GDTC	khoa KHCB-DTNT
5	Nguyễn Thị Thu Hà	1980	Cử nhân	Trưởng phòng TCHCTV	Quản lý tài chính, cơ sở vật chất	phòng TCHCTV
6	Nguyễn Thị Quỳnh	1982	Thạc sỹ	Viên chức	Thực hiện nhiệm vụ quản lý liên kết đào tạo	phòng Đào tạo
7	Dương Văn Dũng	1984	Thạc sỹ	Viên chức	Quản lý lớp	phòng Đào tạo
8	Trần Thị Diễm	1989	Cử nhân	Nhân viên	Kế toán	phòng TCHCTV

4. Kết luận của Đoàn kiểm tra

Qua kiểm tra các điều kiện thực tế, Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao nhất trí xác nhận năng lực đào tạo ngành Giáo dục thể chất trình độ liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu.

Biên bản làm tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu lúc 17h ngày 06 tháng 08 năm 2020/.

TRƯỜNG CĐCD LAI CHÂU  
KT. HIỆU TRƯỞNG  
P. HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hà Giang

TRƯỜNG ĐHSPTDTT HÀ NỘI  
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Duy Quyết